

Số: 3485/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 25 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt dự án đầu tư Dự án “Phục hồi và quản lý rừng bền vững tại miền Bắc và miền Trung Việt Nam (KfW9) giai đoạn 1” tại Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Quyết định số 818/QĐ-TTg ngày 13/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án “Phục hồi và quản lý rừng bền vững tại miền Trung và miền Bắc Việt Nam (KfW9) giai đoạn 1” sử dụng vốn ODA của Chính phủ Đức;

Căn cứ Kết luận số 255-KL/TU ngày 04/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương tham gia dự án và cam kết tỷ lệ vay lại phân vốn ODA của Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức thực hiện Dự án “Phục hồi và quản lý bền vững rừng khu vực Miền Trung và miền Bắc Việt Nam giai đoạn 1” tại Bình Định;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh (khóa XII kỳ họp thứ 9) về việc thông qua chủ trương Phương án vay và trả nợ vốn vay ODA của Chính phủ CHLB Đức để thực hiện dự án “Phục hồi và quản lý bền vững rừng khu vực miền Trung và miền Bắc Việt Nam – Giai đoạn 1” tại Bình Định;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 353/TTr-SNN ngày 21/10/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư Dự án “Phục hồi và quản lý rừng bền vững tại miền Bắc và miền Trung Việt Nam giai đoạn 1” (Gọi tắt là Dự án KfW9.1) tại Bình Định sử dụng vốn ODA của Chính phủ Đức với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: “Phục hồi và quản lý rừng bền vững tại miền Bắc và miền Trung Việt Nam (kfW9) giai đoạn 1” tại Bình Định (Gọi tắt là Dự án KfW9.1 Bình Định).

2. Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

3. Nhà tài trợ: Chính phủ Đức (thông qua Ngân hàng Tái thiết Đức-KfW).

4. Chủ dự án: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bình Định.

5. Địa điểm, thời gian thực hiện dự án:

- Địa điểm thực hiện dự án: Dự án được triển khai trên địa bàn 4 huyện, gồm An Lão, Phù Cát, Tây Sơn và Vĩnh Thạnh.

- Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2023-2029 (7 năm).

6. Mục tiêu của dự án:

a) Mục tiêu chung:

Các nhóm mục tiêu được hưởng lợi dài hạn về kinh tế và môi trường từ việc bảo tồn và cải thiện nguồn tài nguyên và đa dạng sinh học ở rừng tự nhiên thông qua tăng cường chức năng bảo vệ rừng và bảo tồn di sản thiên nhiên.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Đối tượng rừng đặc dụng:

+ Các giá trị về đa dạng sinh học (số lượng cá thể của các loài chỉ thị) và chất lượng của các hệ sinh thái rừng (trữ lượng gỗ và chất lượng tái sinh tự nhiên) tại các khu vực dự án hỗ trợ sẽ được cải thiện so với kết quả điều tra cơ bản thực hiện trước khi dự án tác động.

+ Các cộng đồng địa phương sẽ tham gia tích cực hơn nữa trong công tác bảo vệ và quản lý rừng đặc dụng, đồng thời cho thấy sự nâng cao nhận thức của người dân, từ đó duy trì các hoạt động bảo vệ kể cả sau khi dự án kết thúc.

- Đối tượng rừng phòng hộ:

+ Cải thiện kết quả quản lý rừng về gia tăng giá trị đa dạng sinh học, dịch vụ hệ sinh thái rừng (môi trường sống, bảo vệ tài nguyên đất, nước, không khí) và mang lại hiệu quả kinh tế, thông qua áp dụng các biện pháp quản lý rừng bền vững và hỗ trợ các biện pháp can thiệp lâm sinh.

7. Quy mô và nội dung dự án

a) Quy mô của dự án:

Dự án được triển khai trên địa bàn 4 huyện, gồm: An Lão, Phù Cát, Tây Sơn và Vĩnh Thạnh với tổng diện tích tác động trực tiếp của Dự án là 23.830 ha.

b) Nội dung dự án:

- Hỗ trợ mua sắm các trang thiết bị cho các khu bảo tồn, rừng đặc dụng, vườn quốc gia.

- Hỗ trợ các địa phương thuộc vùng dự án về kỹ thuật, triển khai thực hiện các hoạt động đầu tư. Hỗ trợ công tác điều tra rừng, điều tra lập địa, xây dựng mô hình quản lý rừng bền vững, quản lý rừng cộng đồng thôn...

- Đào tạo tập huấn, hội nghị, hội thảo nâng cao năng lực cho cán bộ.
- Kiểm tra giám sát các hoạt động đa dạng sinh học, tác động về kinh tế, xã hội, môi trường.
- Tăng cường năng lực, triển khai các biện pháp giáo dục về môi trường (Giáo dục kinh nghiệm về Lâm nghiệp - FEP) trong trường học, xây dựng các cơ chế chính sách cho ngành lâm nghiệp.
- Quản lý, giám sát và đánh giá dự án.

8. Tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn:

Tổng mức đầu tư: 84.613 triệu đồng (tương đương 3.133.842 Euro, tương đương 3.678.858 USD), trong đó:

- Vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Đức: 1.250.000 Euro (tương đương 1.467.391 USD, tương đương 33.750 triệu đồng).
- Vốn vay ODA của Chính phủ Đức: 1.000.000 Euro (tương đương 1.173.812 USD, tương đương 27.000 triệu đồng); trong đó:
 - + Trung ương vay và cấp phát cho tỉnh: 500.000 Euro (tương đương 586.906 USD, tương đương 13.500 triệu đồng).
 - + UBND tỉnh vay lại (tỷ lệ vay lại 50%): 500.000 Euro (tương đương 586.906 USD, tương đương 13.500 triệu đồng).
- Vốn đối ứng: 23.863 triệu đồng (tương đương 883.842 Euro, tương đương 1.037.553 USD).

(Tỷ giá quy đổi tạm tính: 1 Euro = 27.000 VNĐ; 1 USD = 23.000 VNĐ)

9. Cơ chế tài chính trong nước áp dụng đối với dự án:

9.1. Nguồn vốn ODA

- a) Vốn ODA không hoàn lại: Cấp phát 100% từ Ngân sách Nhà nước.
- b) Nguồn vốn vay KfW

Ngân sách Nhà nước cấp phát 50%, tỉnh vay lại 50% (thực hiện theo quy định tại Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ và Quyết định số 990/QĐ-BTC ngày 07/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố tỷ lệ cho vay lại vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ cụ thể cho tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương).

9.2. Nguồn vốn đối ứng

Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí từ nguồn ngân sách địa phương chi trả cho các hoạt động của Ban Quản lý dự án gồm : Lương, phụ cấp, công tác phí cho cán bộ tham gia, các hoạt động văn phòng, chi phí xe ô tô/phương tiện, các hội nghị giao ban quản lý..., các loại thuế, phí có liên quan theo quy định).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Sở Nông nghiệp và PTNT (Chủ đầu tư) có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư và xây dựng, quy định của Nhà tài trợ và Hiệp định đã ký kết; thường xuyên báo cáo tình hình triển khai thực hiện dự án cho các cơ quan liên quan theo dõi tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh theo qui định.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện: An Lão, Phù Cát, Tây Sơn, Vĩnh Thạnh và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. *Phu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: KH và ĐT, NN và PTNT (báo cáo);
- CT UBND tỉnh;
- PCT TT UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K13 (15b).

NTT

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh